TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2022/QĐHG-HNGĐ	*Phúc Thọ, ngày 12 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Lê Văn L và chị Nguyễn Thị Huyền Tr

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 24 tháng 3 năm 2022 của anh Lê Văn L

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: **Anh Lê Văn L**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn P, xã S, huyện Q, TP Hà Nội

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Huyền Tr**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn P, xã Ng, huyện Ph, Thành phố Hà Nội

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH

[1] Tại biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án do Hòa giải viên lập ngày 26 tháng 4 năm 2022 các bên đã thỏa thuận và yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành về các nội dung sau:

[1.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Lê Văn L và chị Nguyễn Thị Huyền Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện Q, Thành phố Hà Nội ngày 24/12/2012 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm sống nên không có hạnh phúc, mâu thuẫn thường xuyên. Đến nay anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thỏa thuận đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội công nhận cho thuận tình ly hôn.

[1.2] *Về con chung:* Anh L, chị Tr có 01 con chung là cháu Lê Mỹ D, sinh ngày 06/8/2013. Anh L, chị Tr thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Lê Mỹ D cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[1.3] *Về tài sản chung, công sức, nợ chung:* Không có.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Hòa giải viên lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó. Nội dung thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn L và chị Nguyễn Thị Huyền Tr

2. Công nhận sự thoả thuận của các bên về các nội dung sau:

2.1. Về con chung: Anh L, chị Tr có 01 con chung là cháu Lê Mỹ D, sinh ngày 06/8/2013. Giao cháu Lê Mỹ D cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Tr cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phúc Thọ;
- UBND xã S, huyện Q, Tp Hà Nội (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Minh Loan